TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** ——————— Số: 147/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *Bạc Liêu, ngày 30 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 217/2024/ TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hoa H, sinh ngày 31/12/1988

ĐKTT: Ấp Đường Đào, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. *Nơi ở:* Khóm 5, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Anh Bùi Anh T, sinh ngày 08/8/1976

Nơi cư trú: Số 655, đường Nguyễn Tri Phương, Khóm 4, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoa H và anh Bùi Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoa H và anh Bùi Anh T.

2.2- Về con chung: Chị Trần Thị Hoa H và anh Bùi Anh T cùng thống nhất xác định chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hoa H và anh Bùi Anh T xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Chị Trần Thị Hoa H và anh Bùi Anh T xác định không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, chị Trần Thị Hoa H phải nộp 75.000 đồng, anh Bùi Anh T phải nộp 75.000 đồng. Chị Trần Thị Hoa H tự nguyện nộp thay cho anh Bùi Anh T; do đó, chị Trần Thị Hoa H phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Trần Thị Hoa H đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo biên lai thu số 0002699 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho chị Trần Thị Hoa H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình